

Số: /BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra Tờ trình và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 và Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh
(*Trình Kỳ họp thứ 32, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII*)

Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 446/TTr-UBND ngày 14/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 và Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

1. Đối với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 về phân cấp quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh:

Căn cứ điểm c¹ khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách cấp tỉnh đối ứng hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần. Nay, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (không còn cấp huyện) việc chuyển thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp huyện sang Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện là cần thiết và đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a² khoản 1 Điều 5 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.

¹ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phân bổ hoặc phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia chi tiết đến dự án thành phần.

² Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp huyện quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 6, điểm b và điểm c khoản 7, điểm a khoản 8 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 do Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Đối với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 về Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh:

Điểm b khoản 3 Điều 2 Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND quy định về định mức hỗ trợ kinh phí được sử dụng từ nguồn thu chuyển đổi đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp dẫn chiếu Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa. Tuy nhiên, Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP nay đã hết hiệu lực từ ngày 01/7/2025 theo quy định tại điểm d³ khoản 4 Điều 21 Nghị định 151/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Như vậy, để đảm bảo việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và chính sách hỗ trợ các hoạt động bảo vệ đất trồng lúa cho các địa phương thông suốt, hiệu quả, kịp thời thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND là cần thiết, phù hợp với thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1⁴ Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đã có đầy đủ hồ sơ, căn cứ pháp lý⁵; được xây dựng theo trình tự, thủ tục rút gọn⁶ và được cơ quan tư pháp thẩm định theo đúng quy định⁷.

II. Nội dung thẩm tra

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị soát xét, hoàn thiện một số nội dung sau:

- Về căn cứ pháp lý, đề nghị bỏ căn cứ “Nghị quyết số 265/NQ-HĐND ngày 24/7/2025 về phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 sau khi sắp xếp bộ máy hành chính” để đảm bảo quy định tại

³ Các quy định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành: Điều 11, 12 và 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

⁴ Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó...

⁵ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;...

⁶ Văn bản số 300/HĐND-KTNS ngày 11/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁷ Báo cáo số 2145/BC-STP ngày 30/7/2025 của Sở Tư pháp.

Điều 62⁸ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bổ sung căn cứ “Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật”.

- Tại khoản 3 Điều 3 dự thảo nghị quyết, đề nghị bỏ cụm từ “*để phù hợp với việc tổ chức chính quyền 02 cấp*”.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về Tờ trình và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 137/2024/NQ-HĐND ngày 13/12/2024 và Nghị quyết số 143/2025/NQ-HĐND ngày 23/01/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBMTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự Kỳ họp thứ 32;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ5.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga

⁸ Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản.